

Số: 02/2017/QĐST- KDTM

Đông Triều, ngày 26 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2017/TLST- KDTM ngày 04 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 2, LH, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Ngân hàng N.

- Người đại diện theo ủy quyền : Bà Nguyễn Thị Th - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh MK. (Theo văn bản ủy quyền số : 510/QĐ - HĐTV - PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N).

- Người được ủy quyền lại : Ông Nguyễn Văn T - Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh MK. (Theo giấy ủy quyền số : 03/NHNo.MK ngày 06/3/2017).

- Bị đơn: Công ty TNHH VD.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị D - Giám đốc; Địa chỉ: Khu M, phường H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn N: Chị Nguyễn Thị H.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1934.
- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1970.
- Chị Vương Thị B, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Khu M, phường H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị K và chị Vương Thị B: Anh Nguyễn Thành T; Địa chỉ: Khu M, phường H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH VD có trách nhiệm trả số tiền vay cho Ngân hàng N tính đến ngày 06 tháng 3 năm 2017 là 893.007.998 đồng (*Tám trăm chín mươi ba triệu không trăm linh bảy nghìn chín trăm chín mươi tám đồng*) trong đó số tiền gốc là 407.630.000đ (*Bốn trăm linh bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*), lãi trong hạn là 390.079.335 (*Ba trăm chín mươi triệu không trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm ba mươi năm đồng*); tiền lãi quá hạn là 95.298.663 (*Chín mươi năm triệu hai trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi đồng*).

Tiếp tục duy trì thỏa thuận về lãi suất giữa Ngân hàng N với Công ty TNHH VD theo hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐTD ngày 13/9/2011 được hai bên ký kết đến khi Công ty TNHH VD thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2011/HĐTC ngày 13/9/2011 được ký giữa Ngân hàng N chi nhánh MK với bà Nguyễn Thị K, anh Nguyễn Thành T và chị Vương Thị B, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã ĐT ngày 13/9/2011 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 02/2011/HĐTC ngày 13/9/2011 được ký giữa Ngân chi nhánh MK với anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị H, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân phường M, thị xã ĐT ngày 13/9/2011 để đảm bảo cho việc thi hành án.

* Về án phí:

- Công ty TNHH VD tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 19.395.000đ (*Mười chín triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng*).

- Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng N số tiền là 19.395.000 (*Mười chín triệu ba trăm chín mươi*

năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006887 ngày 04/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Điền